

## VĂN BẢN

### BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH

Không có kính không phải vì xe không có kính  
Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi  
Ung dung buồng lái ta ngồi,  
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng  
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim  
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim  
Như sa như ùa vào buồng lái.

Không có kính, ừ thì có bụi,  
Bụi phun tóc trắng như người già  
Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc  
Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

Không có kính, ừ thì ướt áo  
Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời  
Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa  
Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

Những chiếc xe từ trong bom rơi  
Đã về đây họp thành tiểu đội  
Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới  
Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.

Bếp Hoàng Cầm<sup>(1)</sup> ta dựng giữa trời  
Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy  
Võng mắc chông chênh đường xe chạy  
Lại đi, lại đi trời xanh thêm.

Không có kính, rồi xe không có đèn,  
Không có mui xe, thùng xe có xước,  
Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước :  
Chỉ cần trong xe có một trái tim.

1969

(Phạm Tiến Duật<sup>(★)</sup>, *Vàng trắng quàng lửa*,  
NXB Văn học, Hà Nội, 1970)

### Chú thích

(★) Phạm Tiến Duật (1941 – 2007), quê ở huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, năm 1964, Phạm Tiến Duật gia nhập quân đội, hoạt động trên tuyến đường Trường Sơn và trở thành một trong những gương mặt tiêu biểu của thế hệ các nhà thơ trẻ thời chống Mỹ cứu nước. Thơ Phạm Tiến Duật tập trung thể hiện hình ảnh thế hệ trẻ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ qua các hình tượng người lính và cô thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn. Thơ ông có giọng điệu sôi nổi, trẻ trung, hồn nhiên, tinh nghịch mà sâu sắc. Năm 2001, ông được tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật.

*Bài thơ về tiểu đội xe không kính* nằm trong chùm thơ Phạm Tiến Duật được tặng giải Nhất cuộc thi thơ của báo *Văn nghệ* năm 1969 và được đưa vào tập thơ *Vàng trắng quàng lửa* của tác giả.

(1) *Bếp Hoàng Cầm* : kiểu bếp dã chiến của bộ đội ta đặt dưới lòng đất, khi đun khói tản ra để địch không phát hiện được. Bếp này mang tên người sáng tạo ra nó trong thời kháng chiến chống Pháp : Anh hùng nuôi quân Hoàng Cầm.

## ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Nhan đề bài thơ có gì khác lạ ? Một hình ảnh nổi bật trong bài thơ là những chiếc xe không kính. Vì sao có thể nói hình ảnh ấy là độc đáo ?

2. Những chiếc xe không kính đã làm nổi bật hình ảnh người lái xe trên tuyến đường Trường Sơn. Em hãy phân tích hình ảnh người lính lái xe trong bài thơ (*chú ý* : tư thế hiên ngang, tinh thần dũng cảm bất chấp khó khăn nguy hiểm, niềm vui sôi nổi của tuổi trẻ trong tình đồng đội, ý chí chiến đấu vì miền Nam).

3. Em có nhận xét gì về ngôn ngữ, giọng điệu của bài thơ này ? Những yếu tố đó đã góp phần như thế nào trong việc khắc hoạ hình ảnh những người lính lái xe ở Trường Sơn ?

4. Cảm nghĩ của em về thế hệ trẻ thời kháng chiến chống Mĩ qua hình ảnh người lính trong bài thơ ? So sánh hình ảnh người lính ở bài thơ này và ở bài *Đồng chí*.

### **Ghi nhớ**

- Qua hình ảnh độc đáo : những chiếc xe không kính, bài thơ khắc hoạ nổi bật hình ảnh người lính lái xe ở Trường Sơn trong thời chống Mĩ, với tư thế hiên ngang, tinh thần lạc quan, dũng cảm, bất chấp khó khăn nguy hiểm và ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam.
- Tác giả đã đưa vào bài thơ chất liệu hiện thực sinh động của cuộc sống ở chiến trường, ngôn ngữ và giọng điệu giàu tính khẩu ngữ, tự nhiên, khoẻ khoắn.

## LUYỆN TẬP

1. Học thuộc lòng bài thơ.

2. Những cảm giác, ấn tượng của người lái xe trong chiếc xe không kính trên đường ra trận đã được tác giả diễn tả rất cụ thể, sinh động. Em hãy phân tích khổ thơ thứ hai để thấy rõ điều ấy.